



Số: 74 /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 14/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 230/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;

Căn cứ Thông tư số 45/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số Thông tư hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận (trước sáp nhập) về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến
thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý, đơn vị chủ trì, đơn vị tham gia Chương trình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến Chương trình.

Điều 2. Cơ quan quản lý nhà nước về Chương trình

Sở Công Thương là cơ quan quản lý nhà nước về Chương trình.

Điều 3. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình

1. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình (gọi tắt là đơn vị chủ trì) là các cơ quan, đơn vị có chức năng xúc tiến thương mại, đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - a) Có tư cách pháp nhân.
 - b) Có khả năng huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình.
 - c) Có kế hoạch xúc tiến thương mại đối với từng lĩnh vực cụ thể của ngành.
 - d) Nắm rõ nhu cầu xúc tiến thương mại của doanh nghiệp.
 - đ) Có kinh nghiệm, năng lực trong việc tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại.
 - e) Thực hiện Chương trình nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng doanh nghiệp; không nhằm mục đích lợi nhuận.

2. Đơn vị chủ trì được tiếp nhận kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện Chương trình và có trách nhiệm quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình

1. Là các cơ quan, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, các tổ chức xúc tiến thương mại được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Được hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình và nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình được hình thành từ các nguồn sau:
 - a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm.
 - b) Đóng góp của các tổ chức, các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình.
 - c) Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
 - d) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí cho Chương trình theo nguyên tắc:
 - a) Kinh phí thực hiện Chương trình được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị chủ trì.
 - b) Hỗ trợ các đơn vị tham gia Chương trình thông qua đơn vị chủ trì.
 - c) Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình và các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình phải đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả và chịu trách nhiệm về nội dung chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Chương II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 6. Nội dung Chương trình xúc tiến thương mại thị trường trong nước

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá
 - a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa và dịch vụ Việt Nam đến người tiêu dùng trong nước qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm, trên nền tảng số và các hình thức phổ biến thông tin khác.
 - b) Tuyên truyền, quảng bá sản phẩm tiềm năng, lợi thế của tỉnh thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, hội nghị, hội thảo, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm và các sự kiện xúc tiến thương mại trong nước. Nội dung thực hiện bao gồm: Thuê mặt bằng, gian hàng, thiết kế, trang trí tổng thể, dàn dựng gian hàng chung của tỉnh, dịch vụ điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; tổ chức lễ khai mạc, bế mạc; tổ chức hội nghị, hội thảo, kết nối giao thương; vận chuyển sản phẩm, hàng hóa và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp hoạt động trong những ngành đặc thù; đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho các đơn vị chủ trì; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước.

Nội dung thực hiện bao gồm: Biên soạn tài liệu; thù lao giảng viên, báo cáo viên; phụ cấp tiền ăn, ở, đi lại; in ấn tài liệu; thuê hội trường, trang thiết bị; dịch thuật; giải khát giữa giờ; văn phòng phẩm; công tác tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì; công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

3. Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước; xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng, ngành hàng, thị trường quan trọng, thiết yếu; nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại; các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm.

Nội dung thực hiện bao gồm: Xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê; tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê; in tài liệu hướng dẫn điều tra thống kê và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức hội chợ, triển lãm và các sự kiện xúc tiến thương mại trong nước, nội dung thực hiện bao gồm: Thuê mặt bằng; thuê gian hàng; dịch vụ điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp, khu đô thị thông qua các doanh nghiệp kinh doanh theo ngành hàng, hợp tác xã, tổ hợp tác xã cung ứng dịch vụ trên địa bàn theo các đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Nội dung thực hiện bao gồm: Công tác vận chuyển hàng hóa; thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng, trang trí không gian chung của khu vực tổ chức; dịch vụ điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; tổ chức khai mạc, bế mạc; chi phí quản lý, nhân công bán hàng và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức phiên chợ hàng Việt từ khu vực sản xuất đến miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới và hải đảo.

Nội dung thực hiện bao gồm: Công tác vận chuyển hàng hóa; thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng, trang trí không gian chung của khu vực tổ chức; dịch vụ điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; tổ chức khai mạc, bế mạc; công tác phí cho người của đơn vị tổ chức; công tác quản lý, nhân công bán hàng và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung Chương trình xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu

1. Tổ chức hội nghị, hội thảo, đoàn xúc tiến thương mại, đầu tư ở nước ngoài

a) Quy mô: Tối thiểu đoàn gồm 08 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến giao thương: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp;

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có);

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Hỗ trợ chi phí đi lại bao gồm: Tiền vé máy bay, vé tàu, vé xe từ tỉnh Lâm Đồng đến nước công tác và ngược lại (kể cả vé máy bay, vé tàu xe trong nội địa nước đến công tác) cho 01 người/đơn vị tham gia.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam về ngành hàng xuất khẩu

a) Quy mô: Tối thiểu 60 doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia; tổ chức giới thiệu, thông tin về hội nghị quốc tế ngành hàng;

Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ;

Báo cáo viên, thuyết trình viên: Thù lao, ăn, ở, đi lại tại Việt Nam;

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến (nếu có).

3. Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài vào tỉnh Lâm Đồng xúc tiến thương mại, đầu tư

a) Quy mô: Tối thiểu 20 doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia giao dịch thương mại, đầu tư với các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương

tiện truyền thông đại chúng; tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp nước ngoài và các doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng;

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có);

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại tại Việt Nam không quá 04 ngày 03 đêm cho 01 người/tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài;

Hỗ trợ chi phí vé máy bay khứ hồi, ăn, ở, đi lại tại Việt Nam không quá 04 ngày 03 đêm cho 01 người của đơn vị đối tác tổ chức đưa đoàn vào tỉnh Lâm Đồng/đoàn có quy mô tối thiểu 07 tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài.

4. Tổ chức đón các đoàn nước ngoài vào tỉnh Lâm Đồng tham gia hội chợ, triển lãm, khảo sát thị trường và giao dịch với doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng, nội dung thực hiện bao gồm: Đón, tiễn khách tại sân bay; tổ chức chiêu đãi; dịch thuật; văn hóa, văn nghệ và tặng phẩm; công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài

a) Quy mô

Hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô tối thiểu 50 gian hàng hoặc 450m² và 25 đơn vị của tỉnh Lâm Đồng tham gia;

Đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm có khu gian hàng quy mô tối thiểu 08 gian hàng hoặc 72m² và 08 đơn vị của tỉnh Lâm Đồng tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng và các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm; tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, khu gian hàng quốc gia, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm; tổ chức các hoạt động văn hóa thu hút khách tham quan đối với hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức ở nước ngoài có quy mô tối thiểu 100 gian hàng hoặc 900m²; đối với tổ chức đoàn tham gia hội chợ, triển lãm ở nước ngoài có quy mô tối thiểu 30 gian hàng hoặc 270m² (nếu có);

Tổ chức và dàn dựng khu triển lãm quốc gia (nếu có);

Tổ chức, dàn dựng: Thiết kế tổng thể và chi tiết; dàn dựng gian hàng; dàn dựng các khu chức năng đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm ở nước ngoài (thông

tin, giới thiệu sản phẩm, giao thương và các khu chức năng khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm - nếu có); trang trí chung;

Mặt bằng và các dịch vụ liên quan;

Lễ khai mạc đối với hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô từ 100 gian hàng của doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng trở lên hoặc tổ chức đoàn tham gia hội chợ, triển lãm ở nước ngoài có quy mô từ 30 gian hàng trở lên (nếu có): Địa điểm, sân khấu, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, an ninh, biên dịch, phiên dịch, mời khách, lễ tân, dẫn chương trình và các hoạt động văn hóa;

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có).

6. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế tại Việt Nam

a) Quy mô

Hội chợ, triển lãm quốc tế có quy mô tối thiểu 100 gian hàng và 50 đơn vị tham gia, trong đó có tối thiểu 10 gian hàng của nước ngoài;

Đoàn doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế (đáp ứng quy mô tối thiểu 100 gian hàng và 50 đơn vị tham gia, trong đó có tối thiểu 10 gian hàng của nước ngoài) có khu gian hàng quy mô tối thiểu 06 gian hàng hoặc 54m² và 06 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng và các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm; tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, khu gian hàng, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm; tổ chức các hoạt động văn hóa thu hút khách tham quan (nếu có);

Tổ chức, dàn dựng: Thiết kế tổng thể và chi tiết; dàn dựng gian hàng; dàn dựng các khu chức năng đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế - nếu có (thông tin, giới thiệu sản phẩm, giao thương và các khu chức năng khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm); trang trí chung;

Mặt bằng và các dịch vụ liên quan;

Lễ khai mạc, bế mạc đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế (nếu có): Địa điểm, sân khấu, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, an ninh, biên dịch, phiên dịch, mời khách, lễ tân, dẫn chương trình và các hoạt động văn hóa;

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có).

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có).

Hỗ trợ chi phí mặt bằng (tối đa 18 m²/đơn vị tham gia) đối với đơn vị nước ngoài trưng bày sản phẩm, nguyên liệu, thiết bị, công nghệ đầu vào phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu.

7. Kết nối giao thương tại Việt Nam giữa nhà cung cấp với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại

a) Quy mô: Tối thiểu 21 nhà cung cấp và 07 doanh nghiệp xuất khẩu.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá, mời các tổ chức, doanh nghiệp đến giao dịch;

Tổ chức giao thương: Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ; tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm;

Tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

8. Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường

a) Quy mô: Tối thiểu 20 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn; biên dịch, phiên dịch; in ấn tài liệu, văn phòng phẩm; giảng viên, báo cáo viên (thù lao, ăn, ở, đi lại); hội trường, thiết bị, trang trí, giải khát giữa giờ; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có); thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến (nếu có).

9. Tổ chức tham gia khóa đào tạo trọn gói của các tổ chức đào tạo (trực tiếp và trực tuyến)

a) Quy mô: Tối thiểu 10 đơn vị tham gia khóa học trực tiếp, 20 đơn vị tham gia khóa học trực tuyến.

b) Nội dung thực hiện: Học phí trọn gói của khóa học; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

Mỗi đơn vị tham gia được hỗ trợ không quá 02 học viên.

Điều 8. Tổ chức, tham gia các hoạt động giao thương, kết nối, truyền thông, quảng bá trên môi trường điện tử

1. Hỗ trợ xây dựng khu vực trưng bày, giới thiệu hàng hóa xuất khẩu trên nền tảng thương mại điện tử

Nền tảng thương mại điện tử được lựa chọn để tổ chức gian hàng phải là nền tảng được xác nhận đăng ký của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm triển khai.

a) Quy mô: Tối thiểu 06 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia; tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch; duy trì, vận hành khu gian hàng chung; hướng dẫn, đào tạo kỹ năng tham gia nền tảng thương mại điện tử; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (thuê nhân công hỗ trợ kỹ thuật, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến khu gian hàng chung, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

2. Tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế trên môi trường điện tử

a) Quy mô: Tối thiểu 06 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của tỉnh Lâm Đồng; mời các đơn vị tham gia, giao dịch; thuê gian hàng; thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng; duy trì, vận hành khu gian hàng chung; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (thuê nhân công hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến khu gian hàng chung, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

3. Tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường điện tử

a) Quy mô: Tối thiểu 50 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm; mời đơn vị tham gia, giao dịch; thuê nền tảng trực tuyến tổ chức hội chợ, triển lãm; thiết kế tổng thể và chi tiết hội chợ, triển lãm; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (thuê nhân công hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến hội chợ, triển lãm; văn phòng phẩm; bưu chính; điện thoại; các khoản chi khác - nếu có).

4. Tổ chức kết nối giao thương, livestream giới thiệu sản phẩm trên môi trường điện tử

a) Quy mô: Tối thiểu 30 đơn vị trong nước và nước ngoài tham gia đối với hoạt động kết nối giao thương.

b) Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về chương trình; mời đơn vị tham gia, giao dịch; thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến; thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch;

báo cáo viên, thuyết trình viên, người livestream giới thiệu sản phẩm: Thù lao, ăn, ở, đi lại tại Việt Nam; in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, văn phòng phẩm đối với chương trình kết hợp trực tiếp và trực tuyến; tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm đối với chương trình kết hợp trực tiếp và trực tuyến; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn trên môi trường điện tử

a) Quy mô: Tối thiểu 50 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, tập huấn; thuê giảng viên, báo cáo viên, trợ giảng, số hóa bài giảng; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (nếu có); thuê nền tảng đào tạo trực tuyến; thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo, tập huấn; in ấn, phát hành giấy chứng nhận (nếu có); các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

Điều 9. Hỗ trợ phát triển, vận hành hạ tầng thương mại, logistics phục vụ hoạt động ngoại thương

1. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm về logistics ở nước ngoài

a) Quy mô

Hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô tối thiểu 50 gian hàng hoặc 450m² và 25 đơn vị của tỉnh Lâm Đồng tham gia;

Đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm có khu gian hàng quy mô tối thiểu 08 gian hàng hoặc 72m² và 08 đơn vị của tỉnh Lâm Đồng tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng và các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm; tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, khu gian hàng quốc gia, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm; tổ chức các hoạt động văn hóa thu hút khách tham quan đối với hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức ở nước ngoài có quy mô tối thiểu 100 gian hàng hoặc 900m²; đối với tổ chức đoàn tham gia hội chợ, triển lãm ở nước ngoài có quy mô tối thiểu 30 gian hàng hoặc 270m² (nếu có);

Tổ chức và dàn dựng khu triển lãm quốc gia (nếu có);

Tổ chức, dàn dựng: Thiết kế tổng thể và chi tiết; dàn dựng gian hàng; dàn dựng các khu chức năng đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm ở nước ngoài (thông tin, giới thiệu sản phẩm, giao thương và các khu chức năng khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm - nếu có); trang trí chung;

Mặt bằng và các dịch vụ liên quan;

Lễ khai mạc đối với hội chợ, triển lãm do tỉnh Lâm Đồng tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô từ 100 gian hàng của doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng trở lên hoặc tổ chức đoàn tham gia hội chợ, triển lãm ở nước ngoài có quy mô từ 30 gian hàng trở lên (nếu có): Địa điểm, sân khấu, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, an ninh, biên dịch, phiên dịch, mời khách, lễ tân, dẫn chương trình và các hoạt động văn hóa;

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có).

2. Mời đoàn doanh nghiệp nước ngoài vào tỉnh Lâm Đồng trao đổi về cơ hội đầu tư, hợp tác về phát triển dịch vụ logistics, trung tâm logistics phục vụ hoạt động ngoại thương

a) Quy mô: Tối thiểu 20 doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia giao dịch thương mại, đầu tư với các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp nước ngoài và các doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng;

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có);

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại tại Việt Nam không quá 04 ngày 03 đêm cho 01 người/tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài;

Hỗ trợ chi phí vé máy bay khứ hồi, ăn, ở, đi lại tại Việt Nam không quá 04 ngày 03 đêm cho 01 người của đơn vị đối tác tổ chức đưa đoàn vào tỉnh Lâm Đồng/đoàn có quy mô tối thiểu 07 tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài.

3. Tổ chức diễn đàn quốc tế về logistics tại Việt Nam

a) Quy mô: Tối thiểu 50 doanh nghiệp của tỉnh, 10 doanh nghiệp và tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực logistics.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia; tổ chức giới thiệu, thông tin về hội nghị quốc tế ngành hàng;

Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ;

Báo cáo viên, thuyết trình viên: Thù lao, ăn, ở, đi lại tại Việt Nam;

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến (nếu có).

4. Tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế về logistics tại Việt Nam

a) Quy mô

Hội chợ, triển lãm quốc tế có quy mô tối thiểu 100 gian hàng và 50 đơn vị tham gia, trong đó có tối thiểu 10 gian hàng của nước ngoài;

Đoàn doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế (đáp ứng quy mô tối thiểu 100 gian hàng và 50 đơn vị tham gia, trong đó có tối thiểu 10 gian hàng của nước ngoài) có khu gian hàng quy mô tối thiểu 06 gian hàng hoặc 54m² và 06 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Tuyên truyền, quảng bá: Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng và các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm; tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, khu gian hàng, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm; tổ chức các hoạt động văn hóa thu hút khách tham quan (nếu có);

Tổ chức, dàn dựng: Thiết kế tổng thể và chi tiết; dàn dựng gian hàng; dàn dựng các khu chức năng đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế - nếu có (thông tin, giới thiệu sản phẩm, giao thương và các khu chức năng khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm); trang trí chung;

Mặt bằng và các dịch vụ liên quan;

Lễ khai mạc, bế mạc đối với việc tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế (nếu có): Địa điểm, sân khấu, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, an ninh, biên dịch, phiên dịch, mời khách, lễ tân, dẫn chương trình và các hoạt động văn hóa;

Tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư bên lề (nếu có): Mời khách, diễn giả, địa điểm, trang trí, thiết bị, âm thanh, ánh sáng, dẫn chương trình, phiên dịch, biên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu và các khoản chi khác (nếu có);

Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có);

Hỗ trợ chi phí mặt bằng (tối đa 18 m²/đơn vị tham gia) đối với đơn vị nước ngoài trưng bày sản phẩm, nguyên liệu, thiết bị, công nghệ đầu vào phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu.

5. Hỗ trợ phát triển và vận hành hạ tầng số, thiết bị công nghệ số phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại

a) Thuê tư vấn triển khai, tổ chức thực hiện;

b) Xây dựng, thuê, mua sắm, nâng cấp, cập nhật hạ tầng số, thiết bị công nghệ số, hệ thống số, dịch vụ số bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu và tuân thủ kiến trúc, tiêu chuẩn kỹ thuật dùng chung của Bộ Công Thương và các quy định pháp luật khác có liên quan;

c) Vận hành, bảo trì, bảo đảm an toàn, bảo mật hạ tầng số, thiết bị công nghệ số, hệ thống số, dịch vụ số;

d) Theo dõi, giám sát việc triển khai hạ tầng số, thiết bị công nghệ số, hệ thống số, dịch vụ số nhằm phục vụ quản lý và đánh giá hiệu quả hoạt động;

đ) Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác (nếu có).

Điều 10. Hoạt động hỗ trợ nghiên cứu, phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa

1. Xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường, nội dung thực hiện bao gồm: Thu thập, mua thông tin, cơ sở dữ liệu về ngành hàng, thị trường, sản phẩm trong nước và nước ngoài; tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin, dữ liệu; biên tập, xây dựng báo cáo, cơ sở dữ liệu và các sản phẩm thông tin khác.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, áp dụng và tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu

a) Quy mô: Tối thiểu 50 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Xây dựng tài liệu hướng dẫn các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu;



Tổ chức phổ biến, tập huấn: Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ; phổ biến trên các phương tiện thông tin truyền thông; giảng viên, báo cáo viên (thù lao, ăn, ở, đi lại);

Tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm;

Mỗi đơn vị tham gia được hỗ trợ không quá 02 học viên.

3. Tổ chức và tham gia chương trình khảo sát, tìm hiểu thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường, nội dung thực hiện bao gồm: Xây dựng báo cáo nghiên cứu thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

4. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường

a) Quy mô: Tối thiểu 100 đơn vị tham gia đối với chương trình cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, thị trường xuất khẩu; tối thiểu 30 đơn vị nước ngoài đối với chương trình cung cấp thông tin quảng bá sản phẩm, ngành hàng của tỉnh.

b) Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, quảng bá, mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia; hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ; báo cáo viên (thù lao, ăn, ở, đi lại); các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có); thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến (nếu có).

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức nâng cao năng lực thiết kế, phát triển sản phẩm xuất khẩu cho các doanh nghiệp

a) Quy mô: Tối thiểu 20 đơn vị tham gia.

b) Nội dung thực hiện: Biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn; biên dịch, phiên dịch; in ấn tài liệu, văn phòng phẩm; giảng viên, báo cáo viên (thù lao, ăn, ở, đi lại); hội trường, thiết bị, trang trí, giải khát giữa giờ; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có); thuê nền tảng, thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động trực tuyến (nếu có).

6. Tổ chức tham gia khóa đào tạo trọn gói của các tổ chức đào tạo (trực tiếp và trực tuyến)

a) Quy mô: Tối thiểu 10 đơn vị tham gia khóa học trực tiếp, 20 đơn vị tham gia khóa học trực tuyến.

b) Nội dung thực hiện: Học phí trọn gói của khóa học; các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, văn phòng phẩm, bưu chính, điện thoại, các khoản chi khác - nếu có).

Mỗi đơn vị tham gia được hỗ trợ không quá 02 học viên.

7. Tổ chức hoạt động tư vấn, thuê chuyên gia tư vấn, hỗ trợ thực hiện thiết kế, phát triển sản phẩm

a) Quy mô: Tối thiểu 50 doanh nghiệp tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Hoạt động tư vấn, thiết kế, phát triển sản phẩm cho sản phẩm/nhóm sản phẩm: Chuyên gia (thủ lao, ăn, ở, đi lại hoặc hợp đồng trọn gói); tổ chức tư vấn (hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ);

Tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

8. Tổ chức hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp với các nhà thiết kế

a) Quy mô: Tối thiểu 30 doanh nghiệp và 05 đơn vị cung cấp dịch vụ thiết kế.

b) Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, quảng bá, mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

Điều 11. Quy định về mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ tối đa 100% áp dụng cho các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 7, các khoản tại Điều 8, các khoản tại Điều 9 và các khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 7, khoản 8 Điều 10 Quy chế này.

2. Mức hỗ trợ 100% áp dụng cho các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 6 Quy chế này.

3. Mức hỗ trợ 70% áp dụng cho các nội dung quy định tại khoản 5 Điều 6 Quy chế này.

4. Mức hỗ trợ tối đa 50% áp dụng cho các nội dung quy định tại khoản 9 Điều 7 và khoản 6 Điều 10 Quy chế này.

5. Mức hỗ trợ 50% áp dụng cho các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy chế này.

6. Hỗ trợ kinh phí cho người của đơn vị chủ trì đi theo đoàn thực hiện công tác tổ chức đối với hoạt động tổ chức, tổ chức tham gia hội chợ triển lãm thương mại tại nước ngoài và tổ chức đoàn khảo sát thị trường, giao dịch với tổ chức, doanh nghiệp ở nước ngoài: Hỗ trợ công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì đi theo



đoàn thực hiện công tác tổ chức đối với đoàn có dưới 08 doanh nghiệp, hỗ trợ 02 người cho đoàn có từ 08 đến 15 doanh nghiệp, hỗ trợ 03 người cho đoàn có từ 16 đến 30 doanh nghiệp, và 04 người cho đoàn có từ 31 đến 50 doanh nghiệp và 05 người cho đoàn từ 51 doanh nghiệp trở lên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về Chương trình

1. Hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện Chương trình; kiểm tra việc thực hiện theo thẩm quyền.
2. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.
3. Đối với những nội dung phát sinh chưa được quy định tại Quy chế, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì

1. Tổ chức thực hiện Chương trình được phê duyệt theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ, đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và chịu trách nhiệm về nội dung chi, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.
2. Có trách nhiệm lựa chọn đơn vị tham gia Chương trình bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, điều kiện và tiêu chí của Chương trình; không phân biệt đối xử giữa các đơn vị đủ điều kiện tham gia; hướng dẫn đơn vị tham gia cung cấp đầy đủ thông tin và gửi Phiếu đăng ký tham gia Chương trình theo quy định.
3. Khi thực hiện xong mỗi Chương trình, đơn vị chủ trì phải gửi báo cáo kết quả tình hình thực hiện về cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước về Chương trình trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc Chương trình.
4. Đối với các Chương trình, hoạt động có liên quan nước ngoài (tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân Việt Nam đi nước ngoài), đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình có trách nhiệm kịp thời thông báo nội dung Chương trình, danh sách các tổ chức, cá nhân tham gia về Công an tỉnh để chủ động đảm bảo an ninh trật tự Chương trình xúc tiến thương mại.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan

1. Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị về kinh phí thực hiện Chương trình; căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước theo



phân cấp ngân sách hiện hành để các đơn vị triển khai thực hiện theo quy định. Việc thực hiện Chương trình chỉ được bố trí, sử dụng kinh phí trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền quyết định, không làm phát sinh nghĩa vụ chi ngân sách ngoài dự toán.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; phối hợp cung cấp thông tin, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan và hỗ trợ xử lý các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai Chương trình theo quy định.

3. Trách nhiệm của đơn vị tham gia: Thực hiện đăng ký, cung cấp đầy đủ thông tin và gửi Phiếu đăng ký tham gia cho đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình; trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Chương trình, đơn vị tham gia có trách nhiệm báo cáo kết quả tham gia thực hiện với đơn vị chủ trì.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Đối với các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đang thực hiện trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được phê duyệt; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Công Thương để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

